

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG HỢP TÁC KINH DOANH (BCC)

Số:

Tại thời điểm Người dùng đề nghị giao kết Hợp đồng bằng hành động thực hiện thao tác nhấp vào nút đăng ký và thực hiện thủ tục đăng ký Tài khoản trên Ứng dụng Tikop, các điều khoản và điều kiện của Hợp đồng hợp tác kinh doanh (“Hợp đồng”) đã được xác lập giữa, bởi Công ty Cổ phần Công nghệ TECHLAB và Người dùng về việc, hoặc có liên quan tới việc hợp tác kinh doanh như nội dung dưới đây:

BÊN A:

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Hộ khẩu thường trú:

Địa chỉ thường trú:

Mã số thuế:

Số điện thoại:

Email: user@gmail.com

Sau đây gọi tắt là: “Người dùng”

BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TECHLAB

Địa chỉ: Số 33 phố Đặng Trần Côn, Phường Quốc Tử Giám, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Mã số thuế: 0109175223

Người đại diện: BÙI QUANG MINH

Chức vụ: Giám đốc

Sau đây gọi tắt là: “Techlab” hoặc “Công ty”

(Người dùng và Techlab sẽ được gọi chung là các “Bên” và được gọi riêng là mỗi “Bên”)

Điều 1. Định nghĩa

- 1.1. Hợp đồng là Hợp đồng hợp tác kinh doanh dưới dạng đầu tư theo hình thức Hợp đồng BCC giữa Công ty và Người dùng (quy định tại Điều 28, 29 Luật Đầu tư năm 2014).
- 1.2. Ứng dụng Tikop hoặc Ứng dụng là hệ thống phần mềm hỗ trợ Người dùng thực hiện việc tích lũy và đầu tư vào các Sản phẩm tài chính/đầu tư.
- 1.3. Sản phẩm tài chính/đầu tư: có thể bao gồm nhưng không giới hạn ở các sản phẩm quỹ mở, quỹ đóng, cổ phiếu, trái phiếu, tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi, tín phiếu, ETF (Exchange Traded Fund), các sản phẩm bảo hiểm, và các Sản phẩm tài chính/đầu tư khác phát hành bởi bên thứ ba có thẩm quyền hoặc bởi Công ty – tùy theo loại Sản phẩm tài chính/đầu tư. Danh sách các Sản phẩm tài chính/đầu tư được đăng tải và cập nhật trên trang chủ chính thức của công ty.
- 1.4. Nguồn tiền hợp pháp là nguồn tiền của Người dùng có được hợp pháp, không trái với quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.
- 1.5. Tài khoản người dùng (sau đây gọi tắt là Tài khoản) là Tài khoản của Người dùng được đăng ký trên Ứng dụng Tikop.
- 1.6. Tài sản là vật, tiền, giấy tờ có giá và quyền tài sản.
- 1.7. Lợi tức là khoản lợi thu được từ việc khai thác Tài sản. Lợi tức trong Hợp đồng này được hiểu bao gồm nhưng không giới hạn ở cổ tức, tiền lãi hoặc các khoản lợi ích khác đến từ việc đầu tư kinh doanh các Sản phẩm tài chính/đầu tư.
- 1.8. Tài khoản tiền kinh doanh của Công ty là tài khoản ngân hàng hoặc Ví điện tử hoặc bất kỳ tài khoản hay bất kỳ hình thức nào khác mà Công ty chỉ định để nhận tiền góp vốn từ Người dùng theo quy định tại Điều 3.1 của Hợp đồng này.
- 1.9. Danh mục Sản phẩm tài chính là danh mục các Sản phẩm tài chính được phân bổ theo tỷ lệ xác định công bố trên Ứng dụng Tikop, hoặc website vận hành bởi Techlab, hoặc thông báo tùy từng thời điểm của Techlab.
- 1.10. Số tiền tích lũy tối thiểu là số tiền tối thiểu người dùng được phép đặt lệnh tích lũy và được Techlab công bố tại từng thời kỳ trên Ứng dụng Tikop, hoặc website vận hành bởi Techlab, hoặc thông báo tùy từng thời điểm của Techlab.
- 1.11. Số tiền rút tối thiểu là số tiền tối thiểu Người dùng được phép rút tiền tích lũy cho một lần và được Techlab công bố tại từng thời kỳ trên Ứng dụng Tikop, hoặc website vận hành bởi Techlab, hoặc thông báo tùy từng thời điểm của Techlab.
- 1.12. Tái tích lũy/Tái đầu tư là việc sử dụng tiền thu được từ Lợi tức của các Sản phẩm tài chính/đầu tư đã tích lũy/đầu tư để tiếp tục thực hiện tích lũy/đầu tư các Sản phẩm tài chính/đầu tư.

Điều 2. Mục tiêu và phạm vi hợp tác kinh doanh

2.1. Mục tiêu

Bằng Hợp đồng hợp tác kinh doanh này, các Bên đồng ý và nhất trí cùng nhau hợp tác kinh doanh và chia sẻ lợi nhuận có được từ việc hợp tác kinh doanh.

2.2. Phạm vi hoạt động hợp tác kinh doanh

Hai Bên cùng nhau hợp tác và quản lý hoạt động kinh doanh để cùng phát sinh lợi nhuận.

2.1.1. Phạm vi hợp tác của Người dùng

- a) Người dùng có Tài sản, nguồn tiền hợp pháp và có nhu cầu hợp tác với Công ty thực hiện việc tích lũy và đầu tư các Sản phẩm tài chính/đầu tư từ số Tài sản và nguồn tiền của Người dùng. Người dùng sử dụng nguồn tiền hợp pháp chuyển khoản vào Tài khoản của Công ty do Công ty chỉ định và được ghi nhận giá trị tương ứng (theo tỉ lệ 1:1) là số tiền tích lũy/đầu tư trong Tài khoản. Tài sản (tiền) đóng góp được quyết định bởi Người dùng bằng cách thực hiện thao tác tích lũy/đầu tư ngay qua Ứng dụng Tikop.
- b) Người dùng chủ động thực hiện việc lựa chọn các Sản phẩm tài chính/đầu tư trên ứng dụng Tikop, phù hợp với nhu cầu và khẩu vị rủi ro của mình, để thực hiện quyền của mình theo thỏa thuận trong Hợp đồng hợp tác kinh doanh.

2.1.2. Phạm vi hợp tác của Techlab

- a) Techlab phối hợp với công ty quản lý Quỹ đầu tư, công ty chứng khoán và các đơn vị phát hành có liên quan để xây dựng và quản lý các Sản phẩm tài chính/đầu tư, mà khách hàng có thể chủ động và đồng ý sử dụng trong khuôn khổ của Hợp đồng hợp tác kinh doanh.
- b) Techlab đàm phán ký kết, thực hiện thanh, quyết toán và thực hiện các công việc khác với các Công ty quản lý Quỹ đầu tư, đơn vị phát hành và các bên thứ ba có liên quan khác về các Sản phẩm tài chính/đầu tư.
- c) Techlab đóng góp quyền khai thác nền tảng Ứng dụng Tikop tương ứng với Tài khoản Người dùng để Người dùng sử dụng và quản lý trong quá trình hợp tác kinh doanh theo Hợp đồng này.

Điều 3. Đóng góp và phân chia kết quả hợp tác

3.1. Đóng góp bởi mỗi Bên

- 3.1.1. Người dùng thực hiện đóng góp trong việc hợp tác bằng toàn bộ giá trị tương ứng hiển thị trên số tiền trong Tài khoản.
- 3.1.2. Techlab thực hiện đóng góp trong việc hợp tác bằng quyền khai thác hệ thống phần mềm tương ứng với Tài khoản trên Ứng dụng Tikop.
- 3.1.3. Các Bên đồng ý và công nhận rằng tất cả các tài sản khác của Công ty không quy định ở điểm b, khoản 3.1, Điều 3 của Hợp đồng này (bao gồm nhưng không giới hạn ở quyền sở hữu công nghệ, quyền sở hữu trí tuệ, quyền tài sản, vv...) là tài sản thuộc quyền sở hữu riêng của Công ty và không nằm trong tài sản hợp tác kinh doanh.

3.2. Phân chia kết quả kinh doanh

3.2.1. Phân bổ Lợi tức/lỗ

Toàn bộ doanh thu và Lợi tức cũng như các khoản lỗ hoặc sụt giảm giá trị trong quá trình hợp tác kinh doanh giữa hai Bên được ghi nhận trên hệ thống và chi tiết trên Tài khoản của Người dùng. Tại thời điểm Người dùng thực hiện thao tác rút tiền từ Tài khoản về Tài khoản ngân hàng thì: Người dùng sẽ được hưởng tỷ lệ 100% trên tổng số tiền được ghi nhận trên Tài khoản sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ thuế với cơ quan Nhà nước (Người dùng đóng thuế 0,1% trên tổng số tiền rút đối với hoạt động chuyển nhượng chứng khoán, và biểu mức thuế khác phù hợp theo quy định pháp luật từng thời điểm áp dụng với mỗi loại Sản phẩm tài chính) và nghĩa vụ thanh toán các Chi phí cho hoạt động hợp tác kinh doanh quy định tại Điều 3.2.2 của Hợp đồng này. Người dùng có trách nhiệm tự khai báo và nộp thuế TNCN liên quan đến thu nhập được hưởng từ Hợp đồng này.

3.2.2. Chi phí cho hoạt động hợp tác kinh doanh bao gồm

- a) Chi phí đàm phán ký kết, thực hiện thanh, quyết toán với các Công ty quản lý Quỹ đầu tư và các bên có liên quan về các gói Sản phẩm tài chính bao gồm: (i) Phí bảo trì tài khoản; (ii) Phí rút tiền; và/hoặc (iii) bất kỳ khoản phí nào khác (nếu có) sẽ được thông báo tới người dùng thông qua ứng dụng, website và các phương tiện truyền thông khác của Công ty.
- b) Biểu phí khác (nếu có): Theo quy định của các Công ty quản lý Quỹ, của các bên có liên quan, và theo quy định của Techlab, cũng như quy định của pháp luật theo từng thời điểm.

- c) Phí (nếu có thay đổi) và/hoặc Biểu phí khác (nếu có) sẽ được công bố trên trang website được vận hành bởi Techlab/Ứng dụng Tikop và có Thông báo tới Người dùng thông qua email/SDT/Tài khoản.

Điều 4. Các nguyên tắc tài chính

Mọi khoản thu, chi cho hoạt động hợp tác kinh doanh đều được công khai, minh bạch và hiển thị đầy đủ trên lịch sử giao dịch của Tài khoản Người dùng và ghi nhận trên phần mềm Ứng dụng Tikop.

4.1. Nguồn thu

- 4.1.1. Lợi tức được sinh ra từ hoạt động hợp tác kinh doanh sẽ được thanh toán bởi Công ty quản lý Quỹ, công ty chứng khoán hoặc bên có phát hành loại Sản phẩm tài chính/đầu tư.
- 4.1.2. Các nguồn thu khác (nếu có).

4.2. Khoản chi

- 4.2.1. Các khoản phí quy định tại điều 3.2.2 của Hợp đồng này.
- 4.2.2. Lỗ và sụt giảm giá trị Tài sản vì kết quả hoạt động hợp tác kinh doanh của các Sản phẩm tài chính/đầu tư.
- 4.2.3. Khoản phí, lệ phí, thuế chuyển nhượng khác.

Điều 5. Tiến độ và thời hạn thực hiện Hợp đồng

5.1. Tiến độ

- 5.1.1. Tại thời điểm Người dùng thực hiện thao tác đăng ký tài khoản trên Ứng dụng Tikop và ấn một trong các nút “Đăng ký”, “Tôi đồng ý”, “Đăng ký bằng Google”, “Đăng ký bằng Facebook”, “Đăng ký bằng số điện thoại” hoặc bất kỳ việc đăng ký hay chấp thuận Điều khoản sử dụng của Techlab (Sau đây gọi tắt là “Đăng ký”) theo một cách tương tự, Người dùng đã hiểu rõ, đề nghị giao kết, ký điện tử Hợp đồng hợp tác kinh doanh này và Công ty chấp nhận đề nghị giao kết Hợp đồng.
- 5.1.2. Giao kết Hợp đồng có hiệu lực pháp lý kể từ thời điểm Công ty xác nhận việc đăng ký thành công tài khoản Người dùng được ghi nhận trên hệ thống.
- 5.1.3. Công ty sẽ triển khai nội dung hợp tác kinh doanh ngay tại thời điểm Người dùng hoàn thành việc đăng ký tài khoản trên Ứng dụng Tikop và nhận được thông báo trên Ứng dụng Tikop về việc đã đăng ký tài khoản thành công.

5.2. Thời hạn thực hiện

Tùy theo lựa chọn của người dùng trong quá trình sử dụng Ứng dụng Tikop.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của các Bên

6.1. Quyền và nghĩa vụ của Công ty

6.1.1. Quyền của Công ty

- a) Được phân chia kết quả kinh doanh theo quy định tại Điều 3.2. của Hợp đồng này.
- b) Được quyền từ chối hợp tác kinh doanh với Người dùng nếu Người dùng vi phạm các điều kiện và điều khoản của Hợp đồng này và Điều khoản sử dụng dịch vụ khi đăng ký tài khoản tại website vận hành bởi Công ty.
- c) Được toàn quyền quyết định hoạt động hợp tác kinh doanh bao gồm nhưng không giới hạn về Tài khoản tiền kinh doanh của Công ty, Sản phẩm tài chính, Danh mục Sản phẩm tài chính, Số tiền tích lũy tối thiểu, Số tiền rút tối thiểu, Phí, và công khai trên Ứng dụng Tikop.
- d) Đại diện cho Người dùng nhận và thực hiện việc phân chia Lợi tức (nếu có) từ các Sản phẩm tài chính tới Người dùng bằng cách Tái tích lũy và ghi nhận giá trị tương ứng với tài khoản Người dùng.

6.1.2. Nghĩa vụ của Công ty

- a) Đảm bảo tính công khai, minh bạch trong cung cấp thông tin cho Người dùng trên Ứng dụng Tikop và/hoặc thông báo tới Người dùng qua email/số điện thoại/Tài khoản hoặc qua các thông tin khác mà Người dùng cung cấp.
- b) Đảm bảo tính bảo mật và ổn định của hệ thống phần mềm Ứng dụng Tikop.
- c) Phân chia kết quả kinh doanh với Người dùng theo quy định tại Khoản 3.2 Điều 3 của Hợp Đồng này.

6.2. Quyền và nghĩa vụ của Người dùng

6.2.1. Quyền của Người dùng

- a) Được chủ động quyết định sử dụng các Sản phẩm tài chính/đầu tư mà Tikop cung cấp.
- b) Được quyền tích lũy/đầu tư thêm và rút tiền tích lũy/đầu tư từ Ứng dụng Tikop.
- c) Được nhận các báo cáo về giá trị tích lũy/đầu tư tương ứng trong tài khoản theo định kỳ từng Quý.
- d) Được nhận các thông báo liên quan đến hoạt động hợp tác kinh doanh/các mức phí/biểu phí khác (nếu có).

6.2.2. Nghĩa vụ của Người dùng

- a) Có trách nhiệm đảm bảo tính hợp pháp của nguồn tiền và Tài sản đóng góp trong quá trình thực hiện Hợp đồng hợp tác kinh doanh này. Người dùng xác nhận, bảo đảm và cam kết về tính hợp pháp và quyền sở hữu của mình với Tài sản đóng góp trong quá trình thực hiện Hợp đồng này

với Công ty cũng như xác nhận rằng mình có đủ năng lực và các quyền lợi hợp pháp để ký kết và thực hiện Hợp đồng này. Người dùng sẽ bồi thường, bồi hoàn hoặc hoàn lại cho Công ty bất kỳ khoản tổn thất, thiệt hại, phạt hành chính, và các chi phí khác phát sinh từ việc giải quyết bất kỳ tranh chấp, mâu thuẫn, khiếu nại, tố tụng, điều tra (cho dù mang tính chất hành chính hoặc dân sự, cho dù được tiến hành bởi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc bên thứ ba khác) có liên quan đến, hoặc phát sinh từ Tài sản đóng góp bởi Người dùng và việc Người dùng vi phạm bất kỳ điều khoản nào của Hợp đồng này và/hoặc vi phạm bất kỳ điều khoản sử dụng dịch vụ hoặc chính sách đưa ra từng thời điểm bởi Công ty.

- b) Chuyển tiền hợp tác kinh doanh tới Tài khoản tiền kinh doanh của Công ty.
- c) Chấp nhận toàn bộ kết quả hoạt động của các Sản phẩm tài chính/đầu tư.
- d) Chấp nhận và thực hiện theo Điều khoản sử dụng và các chính sách khác của Công ty đưa ra từng thời điểm trên website vận hành bởi Công ty, hoặc thông qua Ứng dụng Tikop, hoặc khi được thông báo bằng văn bản bởi Công ty.
- e) Người dùng có trách nhiệm cung cấp Giấy tờ tùy thân là Căn cước công dân hoặc chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn, cũng như các tài liệu khác như tài liệu chứng minh tư cách pháp lý của Người dùng, tính pháp lý của Tài sản, và các tài liệu khác khi Công ty có yêu cầu.
- f) Thực hiện trả chi phí cho hoạt động hợp tác kinh doanh quy định tại Điều 3.2 của Hợp đồng này bằng việc đồng ý và nhất trí rằng hệ thống phần mềm sẽ trừ trực tiếp từ giá trị tích lũy ghi nhận trên Tài khoản của Người dùng.
- g) Người dùng đồng ý rằng với vai trò là nền tảng công nghệ kết nối người dùng tới các sản phẩm tài chính được cung cấp bởi công ty quản lý Quỹ, công ty chứng khoán hoặc bên có phát hành loại sản phẩm tài chính/đầu tư, Công ty không phải chịu trách nhiệm cho bất kỳ thiệt hại nào liên quan tới việc sử dụng, không thể sử dụng hoặc gián đoạn trong quá trình sử dụng Ứng dụng Tikop.

Điều 7. Bảo mật

- 7.1. “Thông tin bảo mật” có nghĩa là bất kỳ dữ liệu nào (bao gồm bất kỳ dữ liệu sử dụng và phối hợp với nhau) có liên quan đến việc kinh doanh công bố giữa các Bên, bao gồm cả thiết kế hàng hóa, kế hoạch hàng hóa, dữ liệu, phần mềm và công nghệ, thông tin tài chính, kế hoạch tiếp thị, cơ hội kinh doanh, điều kiện đề xuất, giá cả hoặc tỷ lệ thông tin, giảm giá, những phát minh và các công bố cho Bên đối tác; và/hoặc bất kỳ thông tin khác được chỉ định bằng văn

bản, hoặc được xác định bằng lời nói tại thời điểm công bố, bởi các Bên tiết lộ sẽ được coi là "bảo mật" hoặc "độc quyền".

- 7.2. Trong và sau thời hạn của Hợp đồng này, các Bên sẽ không được sử dụng cho bất kỳ mục đích nào, hoặc tiết lộ cho bất kỳ Bên thứ ba, bất kỳ thông tin bảo mật của các Bên được tiết lộ ngoại trừ những cho phép đặc biệt. Trong trường hợp có sự tiết lộ những thông tin mật từ phía Bên nào, Bên đó phải chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất nào xảy ra cho Bên còn lại do việc tiết lộ thông tin đó gây ra.
- 7.3. Các Bên đồng ý cho phép Bên còn lại cung cấp tên, biểu tượng, địa điểm và lĩnh vực hoạt động kinh doanh của mình trên website, trong danh sách khách hàng/đối tác và trên các ấn phẩm quảng cáo, các tờ hướng dẫn giới thiệu dịch vụ và những tài liệu khác liên quan tới dịch vụ hợp tác trong thời hạn hiệu lực của Hợp đồng này.

Điều 8: Sự kiện bất khả kháng

- 8.1. Sự kiện bất khả kháng là những sự kiện xảy ra một cách khách quan, không thể lường trước và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết mà khả năng cho phép.
- 8.2. Những trường hợp được coi là sự kiện bất khả kháng bao gồm nhưng không giới hạn bởi: động đất, lũ lụt, hạn hán, cháy, nổ, dịch bệnh, thảm họa, thiên tai, chiến tranh, khủng bố, đình công, phá sản, dịch bệnh... hoặc những sự kiện không thể lường trước được và không có nghĩa vụ phải biết trước dẫn đến việc không thể tiếp tục thực hiện hay có thể ảnh hưởng nghiêm trọng tới hiệu lực của Hợp đồng.
- 8.3. Khi xảy ra sự kiện bất khả kháng cho một Bên thì trong vòng 07 (bảy) ngày Bên đó có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho các Bên còn lại và trong vòng ba mươi (30) ngày phải gửi văn bản cho các Bên còn lại mô tả chi tiết về nguyên nhân của sự kiện, ảnh hưởng của sự kiện đối với việc thực hiện nghĩa vụ Hợp đồng và gửi kèm các chứng nhận của chính quyền địa phương về việc xảy ra sự kiện bất khả kháng. Ngay sau khi sự kiện bất khả kháng chấm dứt, các Bên có trách nhiệm tích cực khắc phục hậu quả (nếu có) và tiếp tục thực hiện Hợp đồng.
- 8.4. Nếu có sự kiện bất khả kháng kéo dài hơn một (01) tháng thì các Bên sẽ xem xét và quyết định một cách hợp lý về các điều khoản và điều kiện của Hợp đồng.

Điều 9. Hiệu lực hợp đồng

9.1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ thời điểm quy định tại Điều 5.1.2 của Hợp đồng này.

Trong trường hợp Công ty có những thay đổi về điều khoản, điều kiện của Hợp đồng thì Công ty có trách nhiệm đăng tải những nội dung thay đổi này và toàn bộ nội dung hợp đồng mới trên

Website, đồng thời thông báo cho Người dùng biết bằng email hoặc đăng thông báo trên Ứng dụng ít nhất trước bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày các điều khoản, điều kiện mới của Hợp đồng được áp dụng. Người dùng đồng ý rằng bằng việc giữ lại Tài khoản của Người dùng tại Ứng dụng Tikop mà không có sự phản đối sau thời gian Công ty thông báo đến Người dùng và đăng tải bản Hợp đồng mới trên website là đồng nghĩa với việc Người dùng đã đồng ý và chấp nhận mọi điều khoản, điều kiện thay đổi của Hợp đồng.

9.2. Hợp đồng này sẽ được chấm dứt trong các trường hợp sau

9.2.1. Hợp đồng hết thời hạn hiệu lực theo thông báo từ Công ty và các Bên đã hoàn thành đầy đủ các trách nhiệm của mình và thống nhất chấm dứt hợp đồng.

9.2.2. Tòa án có thẩm quyền tuyên bố chấm dứt Hợp đồng.

9.2.3. Các Bên đồng ý bằng văn bản về việc chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn.

9.2.4. Nếu một Bên vi phạm nghiêm trọng việc thực hiện nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này và không thể khắc phục những vi phạm đó thì Bên còn lại có quyền yêu cầu chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn bằng việc gửi văn bản thông báo trước 20 (hai mươi) ngày. Trong trường hợp này, Bên vi phạm phải chịu một khoản phạt vi phạm theo quy định của pháp luật và bồi thường toàn bộ thiệt hại thực tế phát sinh cho Bên bị vi phạm.

9.2.5. Người dùng vi phạm bất kỳ điều khoản nào của Hợp đồng này, và/hoặc vi phạm bất kỳ điều khoản sử dụng dịch vụ hoặc chính sách đưa ra từng thời điểm bởi Công ty hoặc không cung cấp các tài liệu khi được Công ty yêu cầu và không khắc phục trong vòng năm (05) ngày làm việc tính từ ngày Công ty có thông báo.

9.3. Việc chấm dứt Hợp đồng này vì bất kỳ lý do nào hoặc việc chấm dứt hoạt động kinh doanh của một bên trong các bên không có nghĩa là chấm dứt các nghĩa vụ mà bên đó chưa hoàn thành theo quy định của Hợp đồng. Mỗi bên phải có trách nhiệm:

9.3.1. Thực hiện thanh toán tất cả các khoản nợ với Bên còn lại (nếu có) theo quy định tại các điều khoản và điều kiện của Hợp đồng này, và/hoặc quy định theo điều khoản sử dụng dịch vụ hoặc chính sách đưa ra từng thời điểm bởi Công ty.

9.3.2. Giải quyết các tranh chấp, khiếu nại phát sinh liên quan đến các giao dịch thanh toán thẻ được thực hiện theo Hợp đồng này.

Điều 10. Giải quyết tranh chấp

Hai bên hoàn toàn thống nhất rằng, mọi tranh chấp phát sinh liên quan đến Hợp đồng này sẽ được giải quyết trước hết bằng thương lượng theo các bước sau đây:

- 10.1. Gửi văn bản thông báo cho bên kia, nêu rõ về dự định và lý do tranh chấp.
- 10.2. Tổ chức cuộc họp giữa các cấp lãnh đạo của mỗi bên để giải quyết vấn đề.
- 10.3. Nếu bất đồng không được giải quyết trong vòng 15 (mười lăm) ngày làm việc sau khi nhận được thông báo thì tranh chấp sẽ được đưa ra giải quyết tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền theo quy định tại Thành phố Hà Nội.

Điều 11: Điều khoản chung

- 11.1. Hợp đồng này được lập và điều chỉnh theo quy định của pháp luật Việt Nam.
- 11.2. Trong trường hợp một Bên bị tổ chức lại (bao gồm bị chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi) theo quy định của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, Hợp đồng sẽ giữ nguyên hiệu lực và đảm bảo: (i) Pháp nhân sau khi tổ chức lại tiếp tục thừa kế toàn bộ quyền và nghĩa vụ liên quan đến Hợp đồng này; và (ii) Pháp nhân sau khi tổ chức lại và Bên còn lại trong Hợp đồng sẽ ký kết Phụ lục để điều chỉnh nội dung Hợp đồng trong trường hợp cần thiết.
- 11.3. Hợp đồng này được giao kết bằng phương tiện điện tử và lưu trữ tại hệ thống phần mềm Ứng dụng Tikop.

Hà Nội, ngày tháng năm

NGƯỜI DÙNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TECHLAB



BÙI QUANG MINH